

Số: 564/QĐ-LTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 05 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Chỉ định thầu đơn vị cung cấp vật tư thực tập cho Trường Cao đẳng Kỹ Thuật
Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 04 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành “Điều lệ trường cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 1727/QĐ-GDĐT-TC ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1275/QĐ-GDĐT-TC ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về bổ nhiệm cán bộ quản lý;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 68/2012/TT-BTC ngày 26 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính về quy định việc đấu thầu để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan nhà nước, Tổ chức chính trị, Tổ chức hành chính - Xã hội, Tổ chức chính trị xã hội - Nghề nghiệp, Tổ chức xã hội, Tổ chức xã hội - Nghề nghiệp, Đơn vị vũ trang nhân dân;

Căn cứ vào nhu cầu cấp vật tư, tài sản máy móc thiết bị của các khoa, các phòng thuộc Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh đã được duyệt;

Căn cứ vào khả năng cung cấp, chất lượng sản phẩm và so sánh giá giữa các công ty cung cấp báo giá;

Căn cứ theo đề nghị của Trưởng phòng Thiết bị - Vật tư,



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay chọn đơn vị: **CỬA HÀNG ĐIỆN – ĐIỆN TỬ CÔNG NGHIỆP HOÀNG MINH** là đơn vị cung cấp.

Địa chỉ: 025 lô D, C/C Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận 11, TP.HCM.

Danh mục vật tư và đơn giá:

Stt	Tên vật tư	Mã hiệu / Xuất xứ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Đế IC	8 chân	Con	75	9.000	675.000
2	Đế IC	14 chân	Con	75	10.000	750.000
3	Đế IC	16 chân	Con	75	11.000	825.000
4	Đế IC	40 chân	Con	75	12.000	900.000
5	Điện trở	10 KΩ	Con	50	900	45.000
6	Điện trở	1 KΩ	Con	100	900	90.000
7	Điện trở	470 KΩ	Con	100	900	90.000
8	Điện trở	4,7 KΩ	Con	100	900	90.000
9	Điện trở	47 KΩ	Con	150	900	135.000
10	Điện trở	6,8 KΩ	Con	150	900	135.000
11	Điện trở	1,5 KΩ	Con	150	900	135.000
12	Điện trở	100 Ω	Con	150	900	135.000
13	Điện trở	12 KΩ	Con	150	900	135.000
14	Điện trở	15 KΩ	Con	150	900	135.000
15	Điện trở	1 KΩ	Con	200	900	180.000
16	Điện trở	2,2 KΩ	Con	150	900	135.000
17	Điện trở	220 Ω	Con	100	900	90.000
18	Điện trở	22 KΩ	Con	150	900	135.000
19	Điện trở	3,3 KΩ	Con	150	900	135.000
20	Điện trở	330 Ω	Con	150	900	135.000
21	Điện trở	4,7 KΩ	Con	200	900	180.000
22	Điện trở	470 Ω	Con	200	900	180.000
23	Điện trở	2,7 KΩ	Con	150	900	135.000
24	Điện trở thanh	4,7 KΩ	Con	40	8.000	320.000
25	Đinh thép đóng tường thân nhỏ tán rộng 1,4-2cm	Đế đóng nẹp vuông	Hộp	10	40.000	400.000
26	DIODE	10A	Con	35	30.000	1.050.000
27	Diode 20A	Russia	Cái	55	62.000	3.410.000
28	Diode chỉnh lưu	10A	Con	15	40.000	600.000
29	Diode chỉnh lưu	1A	Con	150	7.000	1.050.000
30	Diode chỉnh lưu cầu	1A	Con	85	30.000	2.550.000
31	Diot 1N 4007	Theo mẫu	Con	35	2.000	70.000
32	DOMINO	2p	Cái	75	62.000	4.650.000
33	DOMINO	3p	Cái	75	52.000	3.900.000
34	Động cơ bước	24v	Cái	4	4.900.000	19.600.000

35	FET	IRF 3205	Con	35	45.000	1.575.000
36	FET	IRF 540	Con	75	40.000	3.000.000
37	Hút chì		cái	20	95.000	1.900.000
38	IC	IR 2184	Con	75	83.000	6.225.000
39	IC	CD 4001	con	35	11.000	385.000
40	IC	CD 4017	Con	10	20.000	200.000
41	IC	IC TB6560	Con	35	125.000	4.375.000
42	IC	IC TCA 785	Con	30	150.000	4.500.000
43	IC	7805	Con	40	7.000	280.000
44	IC	7812	Con	50	7.000	350.000
45	IC	7824	Con	50	7.000	350.000
46	IC	7905	Con	30	8.000	240.000
47	IC	7912	Con	20	9.000	180.000
48	IC	7924	Con	20	9.000	180.000
49	IC	CD 4028	Con	35	11.000	385.000
50	IC	CD 4516	Con	35	35.000	1.225.000
51	IC	PC817	Con	35	6.000	210.000
52	IC	7402	Con	35	7.000	245.000
53	IC	7408	Con	35	9.000	315.000
54	IC	7404	Con	35	8.000	280.000
55	IC	IR 2184	Con	80	83.000	6.640.000
56	IC	PIC 18F4550	Con	20	94.000	1.880.000
TỔNG CỘNG:						78.100.000đ

(Bằng chữ: Bảy mươi tám triệu một trăm ngàn đồng chẵn)

Đơn giá trên đã bao gồm VAT, vận chuyển, bốc xếp.

Nguồn: chi hoạt động thường xuyên năm 2016.

Hình thức: trọn gói

Thời gian thực hiện hợp đồng: 15 ngày

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Thiết bị - Vật tư, Phòng Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, P.TB - VT.



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc